|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN THỊ ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH-NTĐ | *Quận 2, ngày 23 tháng 9 năm 2019* |
| **KẾ HOẠCH**  **Thực hiện công tác y tế và an toàn trường học năm học 2019 – 2020** | |

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Y tế về quy định công tác y tế trường học,

Căn cứ kế hoạch số 248/KH-BCĐ ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Ban Chỉ đạo công tác Y tế trường học Quận 2 về thực hiện công tác y tế và an toàn trường học năm học 2019-2020,

Ban chỉ đạo y tế Trường THCS Nguyễn Thị Định xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học năm học 2019 – 2020 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

- Đảm bảo hoạt động tốt công tác Y tế trường học, chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn cho đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên và học sinh.

- Phòng ngừa dịch bệnh trong nhà trường.

- Không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

- Hạn chế tối đa các nguy cơ tai nạn thương tích trong trường học.

- Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, kiểm tra giám sát và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh truyền nhiễm như: tay chân miệng, zika, sốt xuất huyết,...

**II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

1. **Công tác tổ chức**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế và an toàn trường học năm học 2019-2020.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác y tế năm học 2019-2020

- Phân công thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm từng thành viên trong Ban Chỉ đạo; tổ chức họp định kỳ 2 lần/năm.

2**. Công tác chăm sóc sức khỏe học sinh**

- 100% học sinh được khám sức khỏe 1 lần/năm và thực hiện khám đầy đủ các chuyên khoa theo hướng dẫn cụ thế tại Công văn số 9599/LT-GDĐT-YT ngày 29/9/2016 của liên sở Giáo dục đào tạo và Y tế về hướng dẫn tạm thời công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh bắt đầu từ năm học 2016 - 2017 và công văn số 1099/SYT-NVY ngày 21/02/2018 của Sở Y tế thành phố về việc điều chỉnh nội dung đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho học sinh tại công văn liên tịch số 9599/LT-GDĐT-YT ngày 29/9/2016.

- Tổ chức thống kê kết quả khám sức khỏe cán bộ - giáo viên - nhân viên và học sinh sau đợt khám, thông báo kết quả khám sức khỏe học sinh cho phụ huynh trước ngày 27/12/2020 để phối hợp tốt hơn trong việc chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Thông tin kịp thời đến các cơ quan có chức năng (trạm Y tế phường, khoa kiểm soát dịch bệnh – Trung tâm Y tế Quận 2) để được hướng dẫn các biện pháp xử lý, ngăn ngừa đối với các dịch bệnh theo mùa tại trường (nếu có).

- Y tế trường học:

+ Trường học phải có phòng Y tế riêng, đảm bảo diện tích, ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh.

+ Phòng Y tế được trang bị tối thiểu 01 giường khám bệnh và lưu bệnh nhân, bàn làm việc, ghế, tủ đựng dụng cụ, thiết bị làm việc thông thường, cân, thước đo, huyết áp kế, nhiệt kế, bảng kiểm tra thị lực, bộ nẹp chân, tay và một số thuốc thiết yếu phục vụ cho công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh theo quy định tại Quyết định số 1221/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục trang thiết bị, thuốc thiết yếu dùng trong phòng y tế học đường của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông nhiều cấp học.

+ Thực hiện sổ khám bệnh theo mẫu A1/YTCS quy định tại Thông tư 27/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hệ thống biểu mẫu thống kê y tế áp dụng đối với cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện, xã; sổ theo dõi sức khỏe học sinh theo mẫu số 01 và sổ tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh theo mẫu số 02 quy định tại phụ lục số 01 – Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016.

+ Nhân viên y tế trường có trình độ chuyên môn từ y sĩ trung cấp. Căn cứ điều kiện thực tiễn tại trường, bố trí nhân viên y tế trường học tham dự các lớp học nâng cao trình độ cho phù hợp hoặc ký hợp đồng với trạm Y tế phường, Trung tâm Y tế quận hoặc bệnh viện, phòng khám đa khoa trở lên để chăm sóc sức khỏe học sinh.

**3. Các chương trình sức khỏe**

**3.1. Chương trình cải thiện vệ sinh phòng học**

- Phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng đảm bảo diện tích, bảo đảm yên tĩnh, chiếu sáng và thông gió tự nhiên.

- Sử dụng bàn ghế không quá 2 chỗ ngồi, bàn và ghế rời nhau, các góc cạnh nhẵn và an toàn, có chiều cao phù hợp với lứa tuổi học sinh và đủ tối thiểu 3 kích cỡ bàn ghế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGD&ĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 về hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Sử dụng bảng chống loá và đảm bảo độ tương phản giữa nền bảng và chữ viết, chiều cao của bảng từ 1,2m - 1,5m, chiều rộng bảng không quá 3,2m, phù hợp với chiều rộng phòng học và được treo theo đúng quy định.

**3.2. Vệ sinh môi trường, vệ sinh chất lượng nước**

**3.2.1. Vệ sinh chất lượng nước**

- Nguồn nước nhà trường sử dụng phải đảm bảo tiêu chuẩn về nước ăn uống theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01:2009/BYT và nước sinh hoạt theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02:2009/BYT và phải được xét nghiệm 02 chỉ tiêu vi sinh định kỳ 01năm/lần.

- Nhà trường có sử dụng bồn chứa nước sinh hoạt phải thực hiện súc xả bồn chứa định kỳ 6 tháng/lần.

**3.2.2. Vệ sinh môi trường**

- Khu vệ sinh được bố trí hợp lý, đáp ứng yêu cầu sử dụng của học sinh và giáo viên, không làm ô nhiễm môi trường.

- Có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không có nước ứ đọng xung quanh trường lớp.

- Có thùng chứa rác tại từng lớp học và phân loại rác thải tại nguồn, có nơi tập trung rác thải cuối nguồn có mái che nắng mưa.

**3.3. Phòng chống dịch bệnh**

- Xây dựng kế hoạch triển khai các quy định về vệ sinh phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm và phối hợp với Ban ngành địa phương để thực hiện, phối hợp với các cơ sở y tế có liên quan (Trạm y tế phường, Khoa kiểm soát bệnh tật – Trung tâm Y tế quận) để triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra. Thực hiện báo cáo bệnh truyền nhiễm hàng tháng, đột xuất theo mẫu báo cáo quy định.

- Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng phòng chống dịch bệnh cho học sinh, cán bộ - giáo viên – nhân viên trong nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát điểm nguy cơ và ngăn ngừa có hiệu quả các dịch bệnh lây lan như: tay chân miệng, zika, sốt xuất huyết...

- Duy trì các biện pháp vệ sinh phòng học, môi trường bằng các dung dịch khử khuẩn theo quy định. Chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch bệnh tại Thông tư số 46/2010/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2010.

**3.4. An toàn vệ sinh thực phẩm**

- Không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

- 100% bếp ăn tập thể của các trường có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm hoặc tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- 100% nhân viên bếp ăn, bảo mẫu, giáo viên hỗ trợ cho học sinh ăn uống có giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm, khám sức khỏe định kỳ và trang bị bảo hộ lao động theo đúng quy định.

- Đảm bảo nguyên liệu thực phẩm phải có nguồn gốc rõ ràng, sử dụng các phụ gia phải được phép sử dụng trong chế biến thực phẩm và sử dụng chất tẩy rửa phải được phép sử dụng trong sinh hoạt.

- Bếp ăn tập thể phải đảm bảo nguyên tắc 1 chiều.

- Thực hiện chế độ lưu mẫu thức ăn và ghi chép đầy đủ thông tin biểu mẫu kiểm thực ba bước được quy định tại Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/03/2017 của Bộ Y tế về việc Ban hành “Hướng dẫn thực hiện các chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống”.

- Thực hiện giấy đủ điểu kiện an toàn thực phẩm trong trường học theo quy định của Ban Quản lý An toàn thực phẩm.

- Nguồn nước sử dụng phục vụ cho học sinh:

+ Đối với nhà trường hợp đồng với cơ sở cung cấp nước uống cho học sinh: Nhà trường lưu giữ lại giấy đăng ký kinh doanh, hợp đồng cung cấp (còn thời hạn) và hồ sơ xét nghiệm (theo QCVN 06 – 1:2010/BYT) định kỳ: 6 tháng/lần đối với xét nghiệm 05 chỉ tiêu vi sinh và 12 tháng/lần đối với xét nghiệm 21 chỉ tiêu hóa lý.

- Căn tin:

+ Sạch sẽ, cách xa nguồn ô nhiễm, có tủ kính dựng thực phẩm trên cao cách mặt đất tối thiểu 60 cm.

+ Đảm bảo buôn bán những mặt hàng có nguồn gốc rõ ràng.

+ Nhân viên căn tin có giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm, khám sức khỏe định kỳ và trang bị bảo hộ lao động đúng theo quy định.

+ Nguồn nước đá: phải có giấy xét nghiệm vi sinh định kỳ nguồn nước đá (6 tháng/lần), thùng nước đá sạch và không để thực phẩm khác trong thùng nước đá.

**3.5. Chương trình nha học đường**

- Xây dựng kế hoạch nha học đường và tài liệu truyền thông.

- Duy trì 100% các trường bán trú cho học sinh chải răng sau khi ăn trưa và tập cho các em chải răng đúng cách. Trang bị tủ đựng bàn chải, trang bị bàn chải đúng kích cỡ và phù hợp với lứa tuổi, thường xuyên kiểm tra và thay các bàn chải bị toe đầu.

**3.6. Chương trình mắt học đường**

- Xây dựng kế hoạch chăm sóc mắt, tổ chức đo mắt cho học sinh theo khối lớp.

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền cho các em hiểu biết về tật khúc xạ và các chấn thương mắt học đường.

- Khám và phát hiện được các bệnh mắt học đường trong lần khám sức khỏe tổng quát đầu năm học cho học sinh. Trường hợp học sinh mắc tật khúc xạ phải thông báo cho phụ huynh học sinh để được khám định kỳ nhằm hạn chế tật nặng thêm, tham mưu sắp xếp chỗ ngồi phù hợp cho học sinh trong lớp.

- Treo bảng thị lực và hướng dẫn học sinh tự kiểm tra thị lực.

**3.7. Chương trình dinh dưỡng**

- Xây dựng kế hoạch dinh dưỡng.

- Tổ chức đo chiều cao, cân nặng, theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) ít nhất 02 lần/năm học để tư vấn về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với học sinh phổ thông.

- Thực hiện các biện pháp can thiệp cho học sinh suy dinh dưỡng, béo phì như: chia khẩu phần ăn riêng, cho học sinh vận động từ 15 - 30 phút, 3 lần/tuần.

- Bữa ăn của học sinh phải sử dụng muối Iốt.

**3.8. Chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe**

- Xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục sức khỏe.

|  |
| --- |
| - Xây dựng nội dung truyền thông, giáo dục sức khỏe cho học sinh phù hợp với tình hình thực tế tại nhà trường.  - Lồng ghép, tổ chức hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe dưới nhiều hình thức: sinh hoạt dưới cờ, nói chuyện chuyên đề, bảng tin y tế, sinh hoạt Đoàn – Đội,… Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách Đội để công tác tuyên truyền hiệu quả.  - Thực hiện góc truyền thông giáo dục sức khỏe có 4 nội dung (thông tin, thông báo, thư tín, thư giãn) sao cho phù hợp với từng đối tượng và thời điểm.  **4. Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng**  - Thực hiện các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.  - Xây dựng mối quan hệ giữa thầy cô giáo với học sinh và học sinh với học sinh.  - Xây dựng mối liên hệ giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng trong chăm sóc sức khỏe học sinh.  **5. Bảo hiểm y tế**  - Nhà trường tổ chức tuyên truyền, vận động học sinh, phụ huynh về quyền lợi khi tham gia bảo hiểm y tế, phấn đấu đạt 100% tỷ lệ học sinh tham gia bảo hiểm y tế.  - Thực hiện theo hướng dẫn Liên Sở Bảo hiểm y tế - Giáo dục và Đào tạo tại hướng dẫn số 1704/HDLS/BHYT-GDĐT ngày 31/7/2019 về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2019 – 2020.  **III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**  - Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế năm học 2019 – 2020, dự trù kinh phí hoạt động y tế vào đầu năm học.  - Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên và tổ chức họp định kỳ 2 lần/năm.  - Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về y tế trường học, theo quy định tại Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016.  - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và phân loại sức khỏe cho học sinh. Có sổ theo dõi sức khỏe học sinh, kết quả khám sức khỏe học sinh, sổ theo dõi học sinh nghỉ học, sổ theo dõi tai nạn thương tích; sổ theo dõi học sinh bị bệnh truyền nhiễm; có hợp đồng khám sức khỏe với các cơ sở y tế. Thông báo kết quả khám sức khỏe học sinh cho phụ huynh trước ngày 27/12/2019.  - Thực hiện ký hợp đồng các đơn vị có đầy đủ chức năng khám chữa bệnh theo Thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013.  **IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN**  \* Tháng 9/2019:  - Triển khai kế hoạch thực hiện hoạt động y tế trường học năm học 2019 -2020  - Lên các kế hoạch các chương trình: dinh dưỡng,….  - Làm BHTN cho CB-GV-CNV  - Nhập thuốc  - Tuyên truyền các dịch bệnh trong tháng  - Sơ cứu, cấp thuốc cho CB- GV- CNV  - Kiểm tra môi trường, kiểm tra ATTP căng tin và bếp ăn.  - Báo cáo dịch bệnh T8 (TTYTDP quận 2)  - Liên hệ khu vực khám sức khỏe cho CB-GV-CNV  - Họp triển khai công tác y tế  **\*Tháng 10/2019:**  - Khám sức khỏe cho CB-GV-CNV (Đại học Y dược TP.HCM)  - Liên hệ khu vực khám sức khỏe cho học sinh  - Tuyên truyền các dịch bệnh trong tháng  - Sơ cứu, cấp thuốc cho CB- GV- CNV  - Kiểm tra thuốc cuối tháng  - Kiểm tra môi trường, kiểm tra ATTP căng tin và bếp ăn.  - Báo cáo dịch bệnh T9 (TTYTDP quận 2)  - Báo cáo quí 3 về ATTP về P. GDĐT Quận 2  **\* Tháng 11/2019:**  - Làm hồ sơ khám sức khỏe của học sinh và báo về gia đình  - Tuyên truyền các dịch bệnh trong tháng  - Sơ cứu, cấp thuốc cho CB- GV- CNV  - Làm hồ sơ BHYT học sinh  - Kiểm tra môi trường, kiểm tra ATTP căng tin và bếp ăn  - Báo cáo dịch bệnh T10 (TTYTDP quận 2)  - Cân đo lại cho những em béo phì và suy dinh dưỡng  **\*Tháng 12/2019**:  - Tuyên truyền các dịch bệnh trong tháng  - Sơ cứu, cấp thuốc cho CB- GV- CNV  - Kiểm tra môi trường, kiểm tra ATTP căng tin và bếp ăn  - Báo cáo dịch bệnh T11 (TTYTDP quận 2)  - Họp đánh giá công tác y tế HKI  - Phát thẻ BHYT cho học sinh  - Cân đo lại cho những em béo phì và suy dinh dưỡng  **\*Tháng 1/2020:**  - Tuyên truyền các dịch bệnh trong tháng  - Sơ cứu, cấp thuốc cho CB- GV- CNV  - Kiểm tra môi trường, kiểm tra ATTP căng tin và bếp ăn  - Báo cáo dịch bệnh T12 (TTYTDP quận 2)  - Cân đo lại cho những em béo phì và suy dinh dưỡng  **\*Tháng 2/2020:**  - Tuyên truyền các dịch bệnh trong tháng  - Sơ cứu, cấp thuốc cho CB- GV- CNV  - Kiểm tra môi trường, kiểm tra ATTP căng tin và bếp ăn  - Báo cáo dịch bệnh T1 (TTYTDP quận 2)  **Tháng 3/2020:**  - Tuyên truyền các dịch bệnh trong tháng  - Sơ cứu, cấp thuốc cho CB- GV- CNV  - Kiểm tra môi trường, kiểm tra ATTP căng tin và bếp ăn  - Báo cáo dịch bệnh T2 (TTYTDP quận 2)  - Cân đo lại cho những em béo phì và suy dinh dưỡng  **\*Tháng 4/2020:**  - Tuyên truyền các dịch bệnh trong tháng  - Sơ cứu, cấp thuốc cho CB- GV- CNV  - Kiểm tra môi trường, kiểm tra ATTP căng tin và bếp ăn  - Báo cáo dịch bệnh T3 (TTYTDP quận 2)  - Cân đo lại cho những em béo phì và suy dinh dưỡng  **\*Tháng 5/2020:**  - Tuyên truyền các dịch bệnh trong tháng  - Sơ cứu, cấp thuốc cho CB- GV- CNV  - Kiểm tra môi trường, kiểm tra ATTP căng tin và bếp ăn  - Báo cáo dịch bệnh T4 (TTYTDP quận 2)  - Họp đánh giá công tác y tế cuối năm.  VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN  Kinh phí hoạt động y tế tại các trường học thực hiện theo Điều 34 Nghị định146/2018/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật bảo hiểm y tế.  Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học năm học 2019-2020 của BCĐ Y tế trường THCS NguyễnThị Định, đề nghị các thành phần có trong Ban chỉ đạo phối hợp để thực hiện tốt kế hoạch đề ra./.    **Nơi nhận:** **TM. BAN CHỈ ĐẠO**  - Các bộ phận; **TRƯỞNG BAN**  - Lưu VP./. |